

Số: /BC-STNMT

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện lắp đặt, truyền số liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục trên địa bàn tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Công văn số: 2481/VP-KT ngày 22/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v rà soát, đơn đốc các cơ sở sản xuất thực hiện lắp đặt trạm quan trắc và truyền số liệu quan trắc tự động, Công văn số: 3178/BTNMT-TCMT ngày 15/6/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường V/v thực hiện kiểm soát, truyền nhận số liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo như sau:

I. VIỆC LẮP ĐẶT, TRUYỀN NHẬN SỐ LIỆU QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC TỪ CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT TRUYỀN VỀ

1. Việc thực hiện lắp đặt, truyền số liệu của các cơ sở

Thực hiện quy định tại Khoản 3 Điều 39 và Khoản 1 Điều 47 Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về Quản lý chất thải và phế liệu (nay được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 3 và khoản 23 Điều 3 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường), Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, tổng hợp và yêu cầu 04 đơn vị có nguồn thải nước thải, khí thải lớn, thuộc đối tượng phải thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc phát thải (nước thải, khí thải) tự động, liên tục và truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường gồm: Công ty than Na Dương, Công ty Nhiệt điện Na Dương, Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành, Công ty cổ phần xi măng Hồng Phong.

Đến thời điểm hiện tại, có 03/04 đơn vị đã hoàn thành lắp đặt hệ thống quan trắc tự động và truyền số liệu (Công ty than Na Dương, Công ty Nhiệt điện Na Dương, Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành); còn 01/04 đơn vị là Công ty cổ phần xi măng Hồng Phong chưa thực hiện việc lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động của cơ sở. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có các văn bản đơn đốc, yêu cầu Công ty cổ phần xi măng Hồng Phong khẩn trương thực hiện (Công văn số 96/STNMT-BVMT ngày 25/01/2017; số 712/STNMT-BVMT ngày 28/6/2018; số 73/STNMT-BVMT ngày 15/01/2019; số 225/CCBVMT-KSON ngày 09/7/2019; số 1124/STNMT-NKS ngày 01/8/2019; số 127/STNMT-BVMT ngày 06/02/2020). Tuy nhiên, trong các năm 2017 và 2018 Công ty không có báo cáo về kế hoạch, tiến độ thực hiện. Năm 2019, Công ty cam kết sẽ hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động trong Quý I năm 2020, tuy nhiên đến hết Quý I/2020 Công ty vẫn chưa thực hiện lắp đặt như đã cam kết. Ngày 27/02/2020,

Công ty báo cáo đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn để triển khai lắp đặt hệ thống quan trắc tự động. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số: 1010/STNMT-BVMT ngày 16/6/2020 yêu cầu Công ty cổ phần xi măng Hồng Phong chấp hành nghiêm túc, khẩn trương lắp đặt hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường xong trước ngày 31/12/2020 theo quy định tại Khoản 23, Điều 3 của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP.

Thực hiện quy định tại Khoản 20 (*Sửa đổi, bổ sung Điều 39 của Nghị định 38/2015/NĐ-CP*) Điều 3 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục rà soát, theo đó có thêm 01 đơn vị thuộc loại hình hoạt động phải lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục: *Cơ sở xử lý chất thải rắn tập trung quy mô cấp tỉnh có phát sinh nước rỉ rác ra môi trường, thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường*. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số: 128/STNMT-BVMT ngày 06/02/2020 đề nghị Công ty TNHH Huy Hoàng thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục và truyền số liệu về Sở xong trước ngày 31/12/2020 theo quy định tại Khoản 23 Điều 3 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP. Công ty đã thực hiện ký kết hợp đồng ngày 01/6/2020 với đơn vị tư vấn (Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và công nghệ Lê Đình tại Hà Nội) để triển khai thực hiện.

Đối với một số cơ sở khác không nằm trong danh mục đối tượng phải lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, nhưng loại hình hoạt động có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường; căn cứ khoản 20 và khoản 23 Điều 3 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP về việc khuyến khích lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục, Sở Tài nguyên và Môi trường cũng đã có văn bản số: 521/STNMT-BVMT ngày 25/3/2020 khuyến khích 04 đơn vị lắp đặt (gồm: Công ty TNHH công nghệ luyện kim Vicmet Việt Nam, Công ty cổ phần Kim Đạt, Công ty cổ phần TMSX da Nguyễn Hồng, Công ty cổ phần Kim loại màu Bắc Bộ).

2. Hiện trạng hạ tầng kỹ thuật tiếp nhận dữ liệu quan trắc của các cơ sở truyền về

Năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường đã đầu tư phần mềm quản lý và giám sát dữ liệu quan trắc môi trường tự động tiếp nhận tín hiệu tự động từ các doanh nghiệp truyền về (theo Quyết định số 228/QĐ-STNMT ngày 14/11/2017 về việc phê duyệt dự án đầu tư hệ thống tiếp nhận, xử lý, lưu giữ số liệu quan trắc môi trường tự động liên tục, tổng kinh phí 280.000.000 đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh). Máy chủ (01 máy) đặt tại Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường vẫn đang hoạt động bình thường và đã được cài đặt phần mềm truyền dữ liệu trực tiếp từ các trạm về Bộ Tài nguyên và Môi trường, tuy nhiên do cấu hình máy chủ thấp (*Cấu hình chi tiết: IBM Intel(R) Xeon(R) 2.53 GHz, Ram 8GB, HDD 01 x1TB, Monitor IBM 17"* (sử dụng từ năm 2013)) sắp hết thời gian khấu hao máy móc, trong thời gian tới cần nâng cấp, thay thế.

II. VIỆC LẮP ĐẶT, TRUYỀN NHẬN SỐ LIỆU QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC TỪ CÁC TRẠM QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG ĐƯỢC TỈNH ĐẦU TƯ

1. Việc lắp đặt các trạm quan trắc tự động trên địa bàn tỉnh

Năm 2019, UBND tỉnh Lạng Sơn đã phê duyệt dự án Nâng cao năng lực quan trắc và giám sát môi trường trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định 1871/QĐ-UBND ngày 30/9/2019. Quy mô đầu tư gồm: 03 trạm quan trắc môi trường không khí tự động, liên tục (tại các địa bàn: xã Hồng Phong, huyện Cao Lộc; xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng và thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng); 01 trạm quan trắc môi trường nước tự động, liên tục tại xã Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; 01 trung tâm điều hành được đặt tại trụ sở Trung tâm Tài nguyên và Môi trường tỉnh có địa chỉ tại thôn Ba Sơn, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn và các thiết bị quan trắc phân tích, phần mềm chuyên dụng phòng thí nghiệm,... Tổng kinh phí đầu tư cho dự án là: 44.779.568.000 đồng (nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh). Hiện đã hoàn thành lắp đặt xong 04 trạm quan trắc tự động và Sở đã giao cho Trung tâm Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là đơn vị trực tiếp quản lý, vận hành.

2. Việc kết nối, truyền dữ liệu quan trắc tự động

Việc kết nối và truyền dẫn số liệu từ trạm trung tâm điều hành về Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa thực hiện được do vướng mắc 02 phần mềm quản lý (*Envidas Ultimate tại các trạm quan trắc và Envista ARM tại trung tâm điều hành*) chưa được kiểm tra tính tương thích để kết nối, trong thời gian tới sẽ tiếp tục đề xuất phối hợp với Trung tâm Quan trắc môi trường miền Bắc - Tổng cục môi trường để kiểm tra, kết nối và truyền dẫn số liệu từ trung tâm điều hành về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

III. CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG ĐỐI VỚI CÁC TRẠM QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Tình hình thực hiện

Thực hiện Công văn số 1085/TCMT-QTMB ngày 22/3/2018 của Tổng cục Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện một số hoạt động đảm bảo yêu cầu kiểm soát chất lượng đối với các trạm quan trắc tự động liên tục tại địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu các cơ sở thực hiện việc kiểm soát chất lượng hệ thống trước khi hệ thống đi vào vận hành chính thức và định kỳ 1 lần/năm bởi 1 bên thứ 3 để bảo đảm tính độc lập, khách quan. Các đơn vị đã thực hiện việc kiểm soát chất lượng đối với các trạm quan trắc tự động theo quy định.

2. Vai trò của việc kiểm soát chất lượng hệ thống trong việc đảm bảo độ tin cậy của số liệu, tiếp nhận từ các trạm quan trắc tự động, liên tục

Việc kiểm soát chất lượng hệ thống các trạm quan trắc tự động, liên tục là yêu cầu bắt buộc nhằm đảm bảo độ tin cậy của số liệu tiếp nhận từ các trạm quan trắc tự động, liên tục. Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục đôn đốc, theo dõi, yêu cầu các đơn vị thực hiện việc kiểm soát chất lượng hệ thống định kỳ theo quy định.

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KHẮC PHỤC

1. Khó khăn, vướng mắc

Do mới tiếp nhận, chuyển giao nên trong quá trình vận hành còn gặp nhiều khó khăn, khi xảy ra sự cố tại các trạm cán bộ chưa có kinh nghiệm để xử lý; chưa khai thác được hết tính năng, công dụng của hệ thống quan trắc tự động. Mặt khác với số lượng công chức hiện có thực hiện công tác bảo vệ môi trường hiện nay quá mỏng, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ do đó chưa cử được cán bộ chuyên trách theo dõi, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ.

2. Phương hướng khắc phục

Để đảm bảo công tác quản lý, vận hành các trạm quan trắc môi trường tự động và việc truyền nhận số liệu quan trắc tự động, liên tục được thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục xem xét sắp xếp lại giao 01 đơn vị làm đầu mối để thực hiện quản lý, điều hành hệ thống trạm quan trắc tự động và tiếp nhận số liệu quan trắc tự động, liên tục của các cơ sở (hiện nay có 02 đơn vị quản lý, giám sát là Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm tài nguyên và Môi trường); có kế hoạch bảo dưỡng, duy trì hoạt động của các trạm theo quy định; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn do Trung ương tổ chức; đề xuất cải tạo, nâng cấp thiết bị, phần mềm cần thiết phục vụ cho hoạt động của các trạm và việc truyền nhận số liệu quan trắc tự động, liên tục; đề xuất phối hợp với Trung tâm Quan trắc môi trường miền Bắc - Tổng cục môi trường để kiểm tra, kết nối và truyền dẫn số liệu từ trung tâm điều hành về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- TT.CNTTTTN&MT;
- TT.TN&MT;
- Lưu: VT, CCBVMT

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Viết Hải